

Trung bình

BOTANIC S1P MID

BOTANICS1P

<p>Giày an toàn cao v# a ph#i, ch#ng tr#t, đ#t ch#ng nh#n ESD dành cho n#</p>

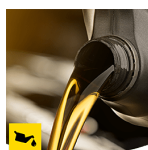
Được thiết kế đặc biệt dành cho phụ nữ làm việc trong ngành hậu cần, lắp ráp, ô tô và công nghiệp nhẹ, giày an toàn S1P này có mũi giày và đế giữa bằng thép, khả năng chống trượt tuyệt vời, tuân thủ ESD và được chứng nhận là có thể bám vào thang. Mũi giày an toàn bền bỉ giúp chống mài mòn và đảm bảo hiệu suất lâu dài.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da lộn, Dệt chống thấm nước
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Thép
đế ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S1P / SR, SC, LG, chống tĩnh điện, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-43
trọng lượng thép	0.540 kg
tiêu chuẩn hóa	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



Tay n#m b#c thang (LG)

Đường viền được xác định đặc biệt trong khu vực trục của giày an toàn để tăng thêm độ an toàn khi đứng trên thang.



Ch#ng d#u & nhiên li#u

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



đ# ngoài không đánh d#u

Đế ngoài không đánh dấu không để lại vết màu trên mặt đất.



Ch#ng tr#n tr#t (SR)

Thay thế thuật ngữ đã sử dụng trước đây SRA+SRB=SRC. SR có nghĩa là phép thử trượt được thực hiện trên gạch bị dính xà phòng và dầu.



đ# giữa b#ng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.



mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



813

Công nghiệp:
Biên tập, lĩnh vực ô tô, Thực phẩm & Đồ uống, Xây dựng, hậu cần

Môi trường:
môi trường khô, Bề mặt cực mịn, bề mặt không bằng phẳng

Các hướng dẫn bảo trì:
Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

Số miêu tả		Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhúng vệt liêu cao cấp hân	Da lín, Dệt chằng thm nhc			
	Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	3.3	? 0.8
	Top: hệ số hơi nước	mg/cm2	27.3	? 15
Lớp lót bên trong	L#i thép			
	Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	49.8	? 2
	lót: hệ số hơi nước	mg/cm2	398.8	? 20
giếng chân	d# x#p SJ			
	Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800
đ# ngoài	PU / PU			
	Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	135.4	? 150
	Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.39	? 0.31
	Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.38	? 0.36
	Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.26	? 0.19
	Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.29	? 0.22
	Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	200	0.1 - 1000
	Giá trị ESD	megaohm	21.2	0.1 - 100
	Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	25	? 20
Đ#ng đ#u	Thép			
	Nắp mũi chống va đập (độ hơ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống va đập (độ hơ sau khi va chạm 200J)	mm	15.5	? 14
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	19.5	? 14

Kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.



Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com